

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 16-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tăng Phước Long.

Bà Trần Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh G; sinh năm 1992; tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khóm N, phường D, thành phố Q, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Trồng hoa kiểng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T, sinh 1953 và bà Nguyễn Thị C, sinh 1955 (chết); anh, chị em: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1980; vợ: Mai Thị Diễm H, sinh năm 1980; con: Mai Thị Trần S, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/5/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Đéc (nay là thành phố Sa Đéc) xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2013, thi hành án phí hình sự xong ngày 12/6/2013 (đã xóa án tích theo quy định); tạm giữ, tạm giam: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Bà Lại Thị Lệ H1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Khóm K, Phường I, thành phố Q, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh G là người nghiện ma túy. Thông qua mạng xã hội Facebook, G quen biết với người thanh niên tên M (không rõ họ tên, địa chỉ) và nhờ người này mua 01 bạch ma túy với giá 200.000 đồng để sử dụng.

Đến khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 15/3/2021, G điều khiển xe mô tô biển số 66S1- 291.98 chở M đến Kinh A thuộc xã P, thành phố Q, tỉnh Đồng Tháp để mua ma túy. Đến nơi, G đứng ngoài đường còn M đi vào một nhà trọ. Khoảng 10 phút sau, M đi ra đưa cho G 01 gói thuốc lá hiệu “SÀI GÒN”, màu vàng, bên trong có ma túy. G cất gói thuốc vào túi quần phía trước bên trái rồi một mình điều khiển xe mô tô đi về.

Khi đến cầu X thuộc phường V, thành phố Q, tỉnh Đồng Tháp nhìn thấy lực lượng Công an thành phố Sa Đéc kiểm tra nên G dùng tay lấy gói thuốc trong túi quần ném xuống mé rạch cầu X thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra và sau đó, thu giữ tại hiện trường gồm:

- 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng;

- Xe mô tô hiệu Yamaha loại SIRIUS màu xám đen, biển số 66S1- 291.98.

Tại bản kết luận giám định số: 284/KL-KTHS ngày 18/03/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bạch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A-148045 gửi giám định là chất ma túy; có khối lượng 0,123 gam; loại Methamphetamine.

Qua điều tra xác định: Xe mô tô biển số 66S1-291.98 do bà Lại Thị Lệ H1 người đứng tên sở hữu; bà H1 cho G mượn sử dụng, không biết G sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà H1 nhận xong.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSTPĐ ngày 22/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Trần Thanh G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố; phân tích, đánh giá hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Thanh G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh G mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

- Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận; xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với: “Biên bản làm việc” được lập lúc 12 giờ 00 phút, ngày 15/3/2021; “Biên bản khám nghiệm hiện trường” lúc 14 giờ 45 phút, ngày 15/3/2021; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định số: 295/KL-KTHS ngày 19/03/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 15/03/2021 tại cầu X thuộc phường V, thành phố Q, tỉnh Đồng Tháp, Trần Thanh G có hành vi cất giấu tàng trữ 01 bịch ma túy có khối lượng 0,123 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3]. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất cấm thuộc danh mục quản lý độc quyền của Nhà nước; chỉ được sử dụng trong trong lĩnh vực y học và phải được sự cho phép của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo đã có vợ; con thì còn nhỏ. Lẽ ra, bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ nhu cầu cá nhân và chăm lo cho gia đình. Thế nhưng với lối sống thực dụng, thích hưởng thụ, quan hệ xã hội với các đối tượng nghiện; bị cáo đã sử dụng và nghiện ma túy. Do đó, ngày 15/3/2021, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 bịch ma túy có khối lượng 0,123 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi này, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5]. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hết sức táo bạo và liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào ban ngày; địa điểm phạm tội tại cầu X thuộc phường V, thành phố Q, tỉnh Đồng Tháp - thuộc khu vực có đông dân cư; nhiều người qua lại. Ma túy được giấu bên trong gói thuốc lá hiệu “SÀI GÒN”, bị cáo cất gói thuốc vào túi quần phía trước bên trái. Tuy nhiên, khi phát hiện lực lượng Công an kiểm tra, bị cáo đã ném gói thuốc lá xuống mé rạch cầu X nhằm mục đích phi tang chứng cứ. Điều này chứng tỏ: Bị cáo rất xem thường pháp luật.

[6]. Từ những phân tích trên, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d).....”.

[7]. Theo quy định đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện nay, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[10]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[12]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[13]. Về án phí: Bị cáo Trần Thanh G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14]. Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đúng tình tiết, nội dung vụ án, có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15]. Đối với người thanh niên tên M (không rõ họ tên, địa chỉ) mua ma túy cho bị cáo G sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Thanh G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh G mức án **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì được niêm phong ghi số 298 ngày 15/03/2021 có hình dấu tròn màu đỏ “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Nhạc Tiểu T1, Nguyễn Quang V1 và Trần Thanh G.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021).

6. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Trần Thanh G nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND Tp. Sa Đéc; (2b)
- Công an Tp. Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA Tp. Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (1b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hoàng Anh